

Số:110 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc việc thực hiện quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Đăk Nông, Bảo hiểm xã hội huyện Đăk R'lấp

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-TTr ngày 28/3/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBXH) về thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTN-BNN) tại BHXH tỉnh Đăk Nông (sau đây gọi tắt là BHXH tỉnh), BHXH huyện Đăk R'lấp. Từ ngày 03/4 đến ngày 05/4 và ngày 10/4/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại BHXH tỉnh, BHXH huyện Đăk R'lấp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 08/5/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ LĐTBXH kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1. Tỉnh Đăk Nông

- Đăk Nông là tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên, có diện tích tự nhiên 6.514,38 km², dân số 637.907 người, có 40 dân tộc, trong đó đồng bào các dân tộc thiểu số 202.360 người, chiếm 32,52% dân số toàn tỉnh, có 11 xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; 40 thôn, bon, buôn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tính đến ngày 28/02/2023, toàn tỉnh có 1.999 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với 33.163 lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Số người tham gia BHXH tự nguyện: 10.589 người.

1.2. Huyện Đăk R'lấp

- Huyện Đăk R'lấp nằm phía Tây Nam của tỉnh Đăk Nông có diện tích tự nhiên 63.585 ha, gồm 10 xã, 01 thị trấn với 104 thôn, bon, tổ dân phố, dân số 89.896 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 14,50%, có 3 tôn giáo chính, thu nhập bình quân đầu người gần 56 triệu đồng/người/năm.

- Tính đến ngày 28/02/2023, toàn huyện có 320 đơn vị với 4.700 lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Số người tham gia BHXH tự nguyện: 1.524 người.

2. Bộ máy của cơ quan BHXH

2.1. BHXH tỉnh

- BHXH tỉnh là cơ quan trực thuộc BHXH Việt Nam, có chức năng giúp Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHTN, BHYT bắt buộc, BHYT hộ gia đình, quản lý quỹ BHXH, BHTN, BHYT tại địa bàn tỉnh theo quy định của BHXH Việt Nam và quy định của pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của BHXH tỉnh gồm 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 10 phòng nghiệp vụ và 07 đơn vị BHXH cấp huyện với tổng số 179 công chức, viên chức và người lao động.

2.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

Cơ cấu tổ chức của BHXH huyện Đăk R'lấp gồm 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 13 viên chức và người lao động.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1 Việc tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

a) BHXH tỉnh

Đã tham mưu, trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn tỉnh, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*Phụ lục số 01*).

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Đã tham mưu, trình Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong địa bàn huyện, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*Phụ lục số 02*).

1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh đã xây dựng quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành tại địa phương trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*Phụ lục số 03*).

- BHXH huyện Đăk R'láp đã ký chương trình phối hợp với các ban, ngành tại địa phương và 11 xã, thị trấn trong việc thực hiện chính sách, pháp luật và vận động người dân tham gia BHXH, BHYT về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*Phụ lục số 04*).

1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Phối hợp cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức 482 hội nghị truyền thông phổ biến chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với 21.000 người tham dự.

- Phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức 08 hội nghị tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại 08 huyện, thành phố với 560 người tham dự.

- Phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Gia Nghĩa tổ chức 05 hội nghị với 325 người tham dự.

- Phối hợp với Ban dân tộc tỉnh tổ chức 02 hội nghị với 300 người tham dự là già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tại huyện Cư Jút và huyện Tuy Đức.

- Phối hợp với đài phát thanh các xã, phường, thị trấn tuyên truyền 1.140 lượt tin, bài về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Ký Quy chế phối hợp số 119/QCPH-BHXH-ĐTNCSHCM giữa BHXH tỉnh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2023-2027 để tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho thanh niên.

- Tổ chức 07 hội nghị truyền thông, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp tại các doanh nghiệp cho người lao động, người sử dụng lao động.

- Đã phát 103.000 tờ gấp có nội dung tuyên truyền về BHYT hộ gia đình, BHXH tự nguyện đến người dân.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện, các hội, đoàn thể, UBND xã, thị trấn và các đơn vị liên quan thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH, BHYT, BHTN, BHTN-BNN bằng nhiều hình thức, chú trọng công tác tuyên truyền trực tiếp tại các thôn, bon, tổ dân phố, hộ gia đình để phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

- Tổ chức 82 hội nghị tuyên truyền tại 10 xã và thị trấn Kiến Đức với 2.772 người tham dự, tập chung vào nhóm đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số ở các thôn, bon, tổ dân phố.

- Tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện, trong đó phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức 01

ngày phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho các đối tượng là đầu mối, người quản lý, người đang làm việc tại các cơ sở giáo dục tư thục, nhóm trẻ.

1.4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho gần 100.000 lượt tổ chức, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động đến liên hệ giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại BHXH tỉnh.

- Thông qua cổng thông tin điện tử của BHXH tỉnh đã tiếp nhận, giải đáp các thắc mắc liên quan quan đến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho gần 100 lượt tổ chức, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Đã hỗ trợ giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 1.917 lượt tổ chức, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động đến liên hệ giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại BHXH huyện.

1.5. Việc báo cáo UBND cùng cấp về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

BHXH tỉnh, BHXH huyện Đăk R'lấp đã thực hiện báo cáo định kỳ tháng, năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh Đăk Nông, UBND huyện Đăk R'lấp đúng quy định.

2. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

2.1. BHXH tỉnh

- Số lượng hồ sơ tiếp nhận: 138.178 hồ sơ (trong đó số kỳ trước chuyển sang 3.035 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ 135.143 hồ sơ).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 135.178 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 3.000 hồ sơ.

- Không có hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn giải quyết theo quy định tại Luật Bảo hiểm năm 2014.

2.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

- Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận: 11.678 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 11.406 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 272 hồ sơ.

- Không có hồ sơ có thời hạn giải quyết quá hạn giải quyết theo quy định tại Luật Bảo hiểm năm 2014.

3. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1.1. BHXH tỉnh

a) Chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN được giao

- Năm 2022

+ BHXH: 33.368 người.

+ BHTN: 27.862 người.

- Năm 2023

+ BHXH: 34.876 người.

+ BHTN: 30.820 người.

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng

- Năm 2022

+ BHXH: 33.368 người (đạt 100,03% chỉ tiêu được giao).

+ BHTN: 27.890 người (đạt 100,01% chỉ tiêu được giao).

- Từ ngày 01/01 đến ngày 28/02/2023:

+ BHXH: 33.163 người.

+ BHTN: 27.591 người.

3.1.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

a) Chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN được giao

- Năm 2022:

+ BHXH: 4.687 người.

+ BHTN: 4.159 người.

- Năm 2023:

+ BHXH: 4.921 người.

+ BHTN: 4.607 người.

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng.

- Năm 2022:

+ BHXH: 4.689 người (đạt 100,04 % chỉ tiêu được giao).

+ BHTN: 4.163 người (đạt 100,09 % chỉ tiêu được giao).

- Từ ngày 01/01 đến ngày 28/02/2023:

+ BHXH: 4.700 người.

+ BHTN: 4.166 người.

3.2. Thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.2.1. Số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

Tính đến ngày 28/02/2023 toàn tỉnh có 1.999 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/2.072 đơn vị sử dụng lao động phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

Tính đến ngày 28/02/2023 có 320 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/331 đơn vị sử dụng lao động phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

3.2.2. Số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số người thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Số người đã tham gia BHXH bắt buộc: 33.163 người/33.267 người thuộc đối tượng phải tham gia BHXH.

- Số người đã tham gia BHTN: 27.591 người/27.695 người thuộc đối tượng phải tham gia BHTN.

- Số người đã tham gia BHYT: 33.163 người/33.267 người thuộc đối tượng phải tham gia BHYT.

- Số người đã tham gia BHTNLĐ-BNN: 32.453 người/32.557 người thuộc đối tượng phải tham gia BHTNLĐ-BNN.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số người đã tham gia BHXH: 4.700 người/4.713 người thuộc đối tượng phải tham gia BHXH.

- Số người đã tham gia BHTN: 4.166 người/4.179 người thuộc đối tượng phải tham gia BHTN.

- Số người đã tham gia BHYT: 4.700 người/4.713 người thuộc đối tượng phải tham gia BHYT.

- Số người đã tham gia BHTNLĐ-BNN: 4.594 người/4.604 người thuộc đối tượng phải tham gia BHTNLĐ-BNN.

3.2.3. Số người đã tham gia BHXH tự nguyện

a) BHXH tỉnh

BHXH tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sử dụng lao động tại địa bàn tỉnh, trực tiếp tuyên truyền đến người dân và người lao động hiểu rõ hơn về chính sách BHXH tự nguyện để tham gia. Chủ động khai thác dữ liệu, lựa chọn đối tượng tiềm năng, nắm bắt hoàn cảnh thực tế từng người để tư vấn phù hợp về quyền lợi, mức đóng, phương thức đóng, tập trung chỉ đạo tổ chức dịch vụ thu (đại lý thu) tại các xã, thôn, bon, sóc vận động người dân tham gia và duy trì BHXH tự nguyện, kết quả, tính đến ngày 28/02/2023 toàn tỉnh có 10.589 người đã tham gia BHXH tự nguyện.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

Tính đến ngày 28/02/2023 có 1.524 người đã tham gia BHXH tự nguyện.

3.2.4. Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Năm 2022 đã thu được 1.117.415.000.000 đồng, đạt 100,31% chỉ tiêu BHXH Việt Nam giao.

- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 28/02/2023 đã thu được 135.723.000.000 đồng.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

- Năm 2022 đã thu được 134.707.000.000 đồng, đạt 100,4 % chỉ tiêu BHXH tỉnh giao.

- Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 28/02/2023 đã thu được 18.757.000.000 đồng.

3.2.5. Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

a) BHXH tỉnh

Tính đến ngày 28/02/2023, toàn tỉnh có 394 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/2072 đơn vị phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (trong đó, có 54 đơn vị do BHXH tỉnh quản lý thu).

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Tính đến ngày 28/02/2023, có 48 đơn vị động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/331 đơn vị phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

3.2.6. Số người lao động bị chậm đóng, số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

Tính đến ngày 28/02/2023, có 1.901 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với số tiền chậm đóng 35.536.000.000 đồng.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Tính đến ngày 28/02/2023, có 214 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với số tiền chậm đóng 3.464.000.000 đồng.

3.2.7. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của NLĐ để người sử dụng lao động niêm yết công khai

Hằng năm, BHXH tỉnh và BHXH huyện Đăk R'lấp gửi thông báo xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN đến người lao động, đồng thời gửi thông tin xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của từng người lao động được tạo lập trên ứng dụng VssID đến người sử dụng lao động để thông báo công khai cho người lao động nắm rõ quá trình tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của mình.

3.2.8. Việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Công khai người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN trên cổng thông tin của BHXH tỉnh.

- Phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh Đăk Nông thực hiện 01 phóng sự phản ánh về tình trạng chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại các doanh nghiệp (Hợp đồng số 05/HĐ-CM ngày 01/02/2022).

- Công khai 130 người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTN-BNN trên Báo Đăk Nông (Hợp đồng số 03/HĐ/BĐN - BHXH ngày 23/2/2022).

b) BHXH huyện Đăk R'láp

Công khai người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN trên cổng thông tin điện tử BHXH huyện, phối hợp dài phát thanh huyện các xã, thị trấn công khai các đơn vị chậm đóng BHXH với số tiền lớn, kéo dài.

3.2.9. Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN và tình hình chậm đóng của các đơn vị sử dụng lao động trong địa bàn tỉnh để kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp đôn đốc thực hiện đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình quản lý thu của BHXH Việt Nam, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả. Hàng tháng thực hiện việc thông tin, thông báo kết quả đóng BHXH tới đơn vị sử dụng lao động và người lao động để đơn vị biết và đóng BHXH đầy đủ, kịp thời.

- Trường hợp đơn vị chậm đóng từ 01 tháng đến dưới 03 tháng, thực hiện gửi thông báo đôn đốc đến đơn vị.

- Đối với đơn vị chậm đóng từ 03 tháng trở lên tổ chức thanh tra chuyên ngành đột xuất về đóng BHXH, xử phạt nghiêm hành vi chậm đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN.

- Báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT của tỉnh về tình trạng chậm đóng BHXH của các đơn vị trên địa bàn; chủ động đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ thu nợ liên ngành.

- Lập danh sách đơn vị đã đôn đốc nộp tiền chậm đóng hoặc đã thanh tra đột xuất và vi phạm hành chính nhưng có tình không đóng BHXH để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, đối thoại với đơn vị sử dụng lao động tại địa bàn tỉnh bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp để phổ biến các quy định, chính sách mới, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Đôn đốc đơn vị đóng BHXH kịp thời, không để phát sinh số tiền chậm đóng mới. Phối hợp với công đoàn cơ sở, đơn vị sử dụng lao động vận động người lao động cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số để người lao động theo dõi, giám sát quá trình đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN của mình. Xây dựng kế hoạch cụ thể theo tuần, tháng đối với lãnh đạo và các phòng chức năng, giao trách nhiệm cho lãnh đạo, cán bộ chuyên quản nắm bắt, xử lý thông tin, đôn đốc doanh nghiệp đóng BHXH,

BHYT, BHTN kịp thời, xem đây là tiêu chí để đánh giá, chấm điểm thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân hàng quý và cả năm.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của BHXH tỉnh để thực hiện các biện pháp xử lý đối với các doanh nghiệp chậm đóng, đồng thời BHXH huyện giao cán bộ chuyên quản nắm bắt thông tin, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo đúng quy định, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện nắm bắt tình hình hoạt động, biến động lao động tại đơn vị sử dụng lao động.

- Gửi văn bản và cử cán bộ chuyên quản thu trực tiếp đến doanh nghiệp để đôn đốc và đề nghị người đại diện theo pháp luật của đơn vị sử dụng lao động làm việc với cơ quan BHXH huyện.

- Lập danh sách và đưa vào diện theo dõi, đề xuất BHXH tỉnh thanh tra, kiểm tra những đơn vị có số tiền chậm đóng lớn, kéo dài và có nhiều người lao động.

4. Giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 28/02/2023 BHXH tỉnh, BHXH huyện Đăk R'láp đã tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết, chi trả các chế độ BHXH kịp thời, lưu trữ hồ sơ, chứng từ đầy đủ, kết quả:

4.1. Chế độ ốm đau

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 5.263 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết 3.952 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 4.335.660.979 đồng.

- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 1.297 hồ sơ, lý do: hồ sơ không đủ giấy tờ theo quy định, thông tin kê khai không khớp với thông tin tham gia BHXH của người lao động.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 14 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 904 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 900 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 846.940.571 đồng.

- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 01 hồ sơ, lý do: đơn vị kê khai không đúng số sổ BHXH của người lao động.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 03 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

4.2. Chế độ thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 3.656 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 2.311 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 37.784.961.295 đồng
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 1.318 hồ sơ, lý do: hồ sơ không đủ giấy tờ theo quy định, thông tin kê khai không khớp với thông tin tham gia BHXH của người lao động.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 27 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 443 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 441 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 5.846.102.469 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 02 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

4.3. Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 17 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 4 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 114.888.840 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 13 hồ sơ, lý do: đơn vị sử dụng lao động kê khai hồ sơ không đúng mẫu quy định.

- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 01 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 01 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 62.387.700 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

4.4. Chế độ hưu trí, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 366 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 282 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 4.076.058.000 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 77 hồ sơ, lý do: người lao động kê khai không đúng về mức lương, thâm niên vượt khung, thâm niên nghề.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 07 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 39 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 26 hồ sơ.

- Số tiền đã chi trả: 322.937.000 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 12 hồ sơ, lý do: hồ sơ thiếu tờ rời trên sổ BHXH, người lao động kê khai không đúng mẫu quy định .
- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 01 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

4.5. Chế độ BHXH một lần

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 6.491 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 5.971 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 124.017.941.871 đồng (trong đó, giải quyết chế độ BHXH một lần cho lao động tham gia BHXH trong tỉnh 1.178 người với số tiền 19.667.256.593 đồng, cho lao động tham gia BHXH tại các tỉnh khác 4.793 người với số tiền 104.350.685.278 đồng).

- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 473 hồ sơ, lý do: người lao động tham gia BHXH ở nhiều nơi, nhiều mã BHXH khác nhau nhưng chưa được cộng gộp quá trình đóng, thời gian người lao động không tham gia BHXH chưa đủ 12 tháng trước khi đề nghị, dữ liệu trên sổ BHXH và tờ rời chưa đúng với dữ liệu trên phần mềm thu của BHXH.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 47 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 764 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 660 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 19.614.263.405 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 98 hồ sơ, lý do: thiếu tờ rời trên sổ BHXH, người lao động kê khai không đúng quy định, thông tin kê khai trên sổ BHXH và tờ khai không trùng khớp.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 06 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không

4.6. Chế độ tử tuất

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 306 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 223 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 9.719.902.700 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 74 hồ sơ, lý do: thân nhân kê khai không đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, thông tin nhân thân trên giấy chứng tử không khớp với hồ sơ hưởng các chế độ BHXH.

- Số hồ sơ đã tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 09 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không



b) BHXH huyện Đăk R'láp

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 46 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 26 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 1.033.696.512 đồng.

- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 19 hồ sơ, lý do: thiếu tờ rời trên sổ BHXH, người lao động kê khai không đúng quy định, thông tin kê khai trên sổ BHXH và giấy báo tử không trùng khớp.

- Số hồ sơ đã i tiếp nhận đang trong thời hạn giải quyết: 01 hồ sơ.
- Số hồ sơ quá thời hạn giải quyết: không

5. Thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp

5.1. Chế độ cấp thất nghiệp (sau đây viết tắt là TCTN)

5.1.1. BHXH tỉnh

a) Chi trợ TCTN

- Số người được hưởng TCTN: 3.752 người với số tiền phải chi 43.265.063.993 đồng.
- Số người đã hưởng TCTN: 3.752 người với số tiền đã chi 42.984.061.682 đồng.

- Số người chưa hưởng TCTN: không.

- Số người tạm dừng hưởng TCTN: 39 người với số tiền 142.026.570 đồng.

- Số người chấm dứt hưởng TCTN: 30 người với số tiền 138.975.741 đồng.

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

Số người lao động đang hưởng TCTN được đóng BHYT: 3.752 người với số tiền đã đóng 1.939.714.647 đồng.

c) Thu hồi TCTN hưởng sai quy định

- Công tác chủ trì/phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan để tổ chức thu hồi: BHXH tỉnh thường xuyên theo dõi, rà soát trên phần mềm quản lý thu để phát hiện các trường hợp hưởng TCTN sai quy định, khi phát hiện người lao động đang hưởng TCTN có việc làm, tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN trở lại, BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông, doanh nghiệp nơi người lao động làm việc để tổ chức thu hồi.

- Số người hưởng TCTN sai quy định tính đến ngày 28/02/2023: 84 người với số tiền hưởng sai 347.848.841 đồng, trong đó:

+ Số người hưởng TCTN sai quy định tính đến ngày 31/12/2021: 44 người với số tiền phải thu hồi 159.863.460 đồng.

+ Số người hưởng TCTN sai quy định phát sinh từ ngày 01/01/2022 đến ngày 28/02/2023: 40 người với số tiền phải thu hồi 187.985.381 đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi từ ngày 01/01/2022 đến ngày 28/02/2023: 28 người với số tiền đã thu hồi 159.584.380 đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định còn phải thu hồi: 56 người với số tiền còn phải thu hồi 188.264.461 đồng (56 trường hợp đều do người lao động có việc

làm trong thời gian hưởng TCTN nhưng không thông báo với Trung tâm dịch vụ việc làm, Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông không tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính để làm cơ sở trình người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ) (*Phụ lục số 05*).

5.1.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

BHXH huyện Đăk R'lấp chỉ được giao thực hiện chi trả chế độ TCTN bằng tiền mặt cho người lao động cư trú tại địa bàn huyện, trong thời kỳ thanh tra không có người lao động nhận TCTN bằng tiền mặt.

5.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (sau đây viết tắt là HTHN)

5.2.1. BHXH tỉnh

a) Chi hỗ trợ HTHN

Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã tiếp nhận quyết định HTHN và thực hiện chi trả HTHN đối với người lao động như sau:

- Thời gian HTHN từ 02 tháng đến 05 tháng, mức HTHN 1.333.300 đồng/người/tháng và 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Số người được HTHN: 35 người với tổng số tiền phải chi 227.831.700 đồng.

- Số người đã được HTHN: 34 người với số tiền đã chi 222.581.700 đồng.

- Số người lao động không được thanh toán HTHN: 01 người (bà Mai Thị Kim Anh không được thanh toán HTHN 3,5 tháng với số tiền 4.500.000 đồng, theo Quyết định số 2011/QĐ-SLĐTBXH ngày 04/7/2022 do không tham gia khóa học).

b) Thu hồi HTHN hưởng sai quy định

Không phát sinh.

5.2.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

BHXH huyện Đăk R'lấp không được giao thực hiện chế độ HTHN.

5.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

Không phát sinh.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Công tác thanh tra

a) BHXH tỉnh

- Số cuộc thanh tra đã tiến hành/số cuộc theo kế hoạch: 112/112 cuộc đạt 100% kế hoạch.

- Số cuộc thanh tra đột xuất: 44 cuộc.

- Tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành: quá trình tiến hành thanh tra đã hát hiện 185 sai phạm, đã ban hành 185 kiến nghị yêu cầu đối tượng thanh tra khắc phục.

- Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra: đối tượng thanh tra đã thực hiện 181/185 kiến nghị (*Phụ lục số 06*).

- Số quyết định xử phạt/số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 11 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt 381.355.461 đồng.

- Tình hình thực hiện các quyết định xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả:

- + 02 đơn vị đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- + 09 đơn chưa thực hiện hoặc mới thực hiện một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- BHXH tỉnh đã gửi văn bản đôn đốc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến 09 đơn vị chưa thực hiện hoặc mới thực hiện một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời ban hành văn bản số 27/BHXH-TTKT ngày 06/02/2023 gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đăk Nông đề nghị cung cấp thông tin tài khoản của 09 đơn vị để tổ chức cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*chi tiết tình hình thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả tại Phụ lục số 07*.)

- Công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra: Giám đốc BHXH tỉnh đã ban hành văn bản đôn đốc đối tượng thanh tra thực hiện kiến nghị sau thanh tra.

- Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra: không.

- Kiểm tra, xác minh 56 hồ sơ thanh tra, còn một số sai sót sau:

+ Khi tiến hành thanh tra không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 07 đơn vị có hành vi không lập hồ sơ tham gia BHXH bắt buộc, BHTN trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tuyển dụng cho người lao động, số tiền phải xử phạt là 60.000.000 đồng quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 41 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH, người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*Phụ lục số 08*).

+ Biên bản kiểm tra xác minh; Báo cáo kết quả thanh tra; Kết luận thanh tra không đúng mẫu quy định, cụ thể: Biên bản kiểm tra, xác minh ghi là Biên bản làm việc, Biên bản thanh tra; Báo cáo kết quả thanh tra không có nội dung kiến nghị biện pháp xử lý (hồ sơ thanh tra Công ty TNHH một thành viên TTD); Kết luận thanh tra không có nội dung kết luận những nội dung đã làm được, nội dung chưa làm được, không có mục các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có).

+ Kết luận thanh tra chỉ kiến nghị truy đóng mà không nêu số tiền phải truy đóng đối với trường hợp chưa đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Kết luận thanh tra các số: 1926/KL-BHXH ngày 02/11/2022, số 93/KL-TT ngày 19/5/2022, 977/KL-BHXH ngày 13/6/2022).

+ Hồ sơ thanh tra không có báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên đoàn thanh tra theo quy định (hồ sơ thanh tra Công ty TNHH thương mại xây dựng Yên Định).

+ Trưởng đoàn thanh tra không tổ chức lấy ý kiến của thành viên Đoàn thanh tra về dự thảo Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra theo quy định.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Không phát sinh do không được giao chức năng thanh tra.

6.2. Công tác kiểm tra

a) BHXH tỉnh

- Số đơn vị được kiểm tra trong thời kỳ thanh tra:

Đã tiến hành kiểm tra 53 đơn vị (06 đơn vị nội bộ ngành BHXH, 35 đơn vị sử dụng lao động, 08 đại lý, đại diện chi trả; 04 cở sở khám, chữa bệnh).

- Kết quả kiểm tra:

Qua kiểm tra phát hiện 102 vi phạm (không có hành vi vi phạm thuộc diện phải lập biên bản vi phạm hành chính), đã ban hành 102 kiến nghị yêu cầu đối tượng được kiểm tra khắc phục vi phạm phạm, đối tượng được kiểm tra đã thực hiện 85/102 kiến nghị (*Phụ lục số 09*).

- Các biện pháp xử lý: không.

- Kiểm tra, xác minh 10 hồ sơ kiểm tra (Trường trung học phổ thông Lê Duẩn; Công ty truyền tải điện 3; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đăk R'lấp; Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Măng; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đăk Glong; Quỹ tín dụng nhân dân Đăk Nông; Chi nhánh Liên hiệp hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh - Co.op Mart Đăk Nông; Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Cấp thoát nước - Nhà máy nước Đăk Miil; Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Đăk Nông; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thành phố Gia Nghĩa), không có hành vi vi phạm thuộc diện phải lập biên bản vi phạm hành chính.

b) BHXH huyện Đăk R'lấp

Số đơn vị được kiểm tra trong thời kỳ thanh tra: không phát sinh do không được giao chức năng kiểm tra.

6.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Không phát sinh.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN - BNN đã được BHXH tỉnh, BHXH huyện Đăk R'lấp thực hiện

1.1. BHXH tỉnh

1.1.1 Đã tham mưu, trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn tỉnh, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng

tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.2. Đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN.

1.1.3. Đã ký quy chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan, tổ chức tổ chức hội nghị truyền thông, phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình tại địa phương, chú trọng công tác tuyên truyền thông qua già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng để tuyên truyền, phổ biến chế độ, hính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN.

1.1.4. Đã thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trực tiếp tại trụ sở BHXH tỉnh thông qua việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN, qua đường dây nóng, hòm thư góp ý, email, số điện thoại hỗ trợ, hỏi đáp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của BHXH tỉnh.

1.1.5. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai.

1.1.6. Đã công khai người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN trên cổng thông tin của BHXH tỉnh, phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh Đăk Nông, Báo Đăk Nông công khai người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.7. Đã có nhiều giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.8. Đã tổ chức khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện vượt chỉ tiêu được giao.

1.1.9. Đã tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN vượt chỉ tiêu được giao.

1.1.10. Thực hiện giải quyết các chế độ về BHXH, BHTN kịp thời, lưu trữ hồ sơ, chứng từ đầy đủ.

1.1.11. Đã tiến hành thanh tra 100% số cuộc thanh tra theo kế hoạch, tiến hành 44 cuộc thanh tra đột xuất, qua công tác thanh tra phát hiện 185 vi phạm, đã hành 185 kiến nghị.

1.1.12. Đã tiến hành kiểm tra 53 đơn vị, qua kiểm tra phát hiện 102 vi phạm, đã ban hành 102 kiến nghị.

1.1.13. Đã gửi văn bản đôn đốc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến 09 đơn vị chưa thực hiện hoặc mới thực hiện một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời ban hành văn bản số 27/BHXH-TTKT ngày 06/02/2023 gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đăk Nông đề nghị cung cấp thông tin tài khoản của 09 đơn vị để tổ chức cuồng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.14. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh Đăk Nông.

1.2 BHXH huyện Đăk R'lấp

1.2.1. Đã tham mưu, trình Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn huyện.

1.2.2. Đã phối hợp với ngành LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN, tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, HYT, BHTN-BNN bằng nhiều hình thức, chú trọng công tác tuyên truyền trực tiếp tại các thôn, bon, tổ dân phố, hộ gia đình để phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

1.2.3. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai.

1.2.4. Đã tổ chức khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện vượt chỉ tiêu được giao.

1.2.5. Đã tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN vượt chỉ tiêu được giao.

1.2.6. Đã có nhiều giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2.7. Thực hiện giải quyết các chế độ về BHXH, BHTN kịp thời, lưu trữ hồ sơ, chứng từ đầy đủ.

1.2.8. Đã đề nghị BHXH tỉnh tiến hành thanh tra đột xuất những đơn vị chậm đóng BHXH với số tiền lớn, những đơn vị nợ đọng kéo dài.

1.2.9. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND huyện Đăk R'lấp.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. BHXH tỉnh

2.1.1. Tính đến ngày 28/02/2023, còn 54/394 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN do BHXH tỉnh quản lý và chịu trách nhiệm tổ chức thu theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

2.1.2. Chưa phối hợp với Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông, đơn vị, tổ chức liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 188.264.461 đồng đối với 56 người hưởng chế độ TCTN sai quy định theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (*Phụ lục số 05*).

2.1.3. Không lập biên bản vi phạm hành chính để làm cơ sở trình người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ đối với 07 đơn vị có hành vi không lập hồ sơ tham gia BHXH bắt buộc, BHTN trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tuyển dụng cho người lao động, số tiền phải xử phạt 60.000.000

đồng quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 41 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH, người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*Phụ lục số 08*).

2.1.4. Biên bản kiểm tra xác minh; Báo cáo kết quả thanh tra; Kết luận thanh tra không đúng mẫu số 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ, cụ thể: Biên bản kiểm tra, xác minh ghi là Biên bản làm việc; Biên bản thanh tra; Báo cáo kết quả thanh tra không có nội dung kiến nghị biện pháp xử lý (hồ sơ thanh tra Công ty TNHH một thành viên TTD); Kết luận thanh tra không có nội dung kết luận những nội dung đã làm được, nội dung chưa làm được, không có mục các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có).

2.1.5. Kết luận thanh tra chỉ kiến nghị truy đóng mà không nêu số tiền phải truy đóng đối với trường hợp chưa đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Kết luận thanh tra các số: 1926/KL-BHXH ngày 02/11/2022, số 1293/KL-TT ngày 19/5/2022, số 977/KL-BHXH ngày 13/6/2022).

2.1.6. Hồ sơ thanh tra không có báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của thành viên đoàn thanh tra theo quy định tại Điều 38 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ (hồ sơ thanh tra Công ty TNHH thương mại xây dựng Yên Định).

2.1.7. Trưởng đoàn thanh tra không tổ chức lấy ý kiến của thành viên Đoàn thanh tra về dự thảo Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra quy định tại khoản 2 Điều 39 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng thanh tra Chính phủ.

2.1.8. Chưa tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 09 đơn vị chưa thực hiện hoặc mới thực hiện một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 21, khoản 43 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 (*Phụ lục số 07*).

2.2. BHXH huyện Đăk R'lấp

Tính đến ngày 28/02/2023, còn 48 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN do BHXH huyện quản lý và chịu trách nhiệm tổ chức thu theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

2.3. Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông

2.3.1. Chưa chủ trì thu hồi dứt điểm số tiền 188.264.460 đồng đối với 56 người hưởng chế độ TCTN sai quy định theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (*Phụ lục số 05*).

2.3.2. Không lập biên bản vi phạm hành chính để làm cơ sở trình người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ đối với 56 người hưởng TCTN sai quy định (*Phụ lục số 05*).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Giám đốc BHXH tỉnh Đăk Nông

1.1. Có biện pháp thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của 54 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nêu tại tiết 2.1.1 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.2. Chỉ đạo BHXH các huyện trực thuộc khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 340 đơn vị sử dụng lao động do BHXH các huyện quản lý thu nêu tại tiết 2.1.1 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.3. Phối hợp với Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông, các đơn vị, tổ chức liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 188.264.461 đồng đối với 56 người hưởng chế độ TCTN sai quy định nêu tại tiết 2.1.2 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.4. Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm trưởng đoàn, thành viên các Đoàn thanh tra không lập Biên bản vi phạm hành chính để trình người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.3 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.5. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.4, tiết 2.1.5, tiết 2.1.6 và tiết 2.1.7 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

1.6. Tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 09 đơn vị chưa thực hiện hoặc mới thực hiện một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.8 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

2. Đối với Giám đốc BHXH huyện Đăk R'lấp

Có biện pháp thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 48 đơn vị sử dụng lao động do BHXH huyện quản lý thu nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

3. Đối với Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông

3.1. Chỉ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 188.264.461 đồng đối với 56 người hưởng chế độ TCTN sai quy định nêu tại tiết 2.1.2 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

3.2. Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không lập Biên bản vi phạm hành chính để trình người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu tại tiết 3.3.2 điểm 2.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

4. Đối với Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam

4.1. Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân, tập thể không lập Biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính phát hiện qua công

3.1. Chỉ trù, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 188.264.461 đồng đối với 56 người hưởng chế độ TCTN sai quy định nêu tại tiết 2.1.2 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

3.2. Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không lập Biên bản vi phạm hành chính để trình người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu tại tiết 3.3.2 điểm 2.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

4. Đối với Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam

4.1. Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân, tập thể không lập Biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra để trình người có thẩm quyền xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.3 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

4.2. Chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh Đăk Nông chủ trì, tổng hợp và báo cáo bằng văn bản (kèm theo các tài liệu) kết quả khắc phục các thiếu sót nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. K

Noi nhận:

- BHXH tỉnh Đăk Nông (để t/h);
- BHXH huyện Đăk R'lấp (để t/h);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để c/d);
- Sở LĐTBXH tỉnh Đăk Nông (để t/h);
- Cổng TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiến Tùng